TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 167/2019/QĐST-HNGĐ	*Hồng Dân, ngày 20 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 253/2019/TLST- HNGĐ, ngày 12 tháng 11 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Lê Văn C**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn 12, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

* Bị đơn: Chị **Trần Bé N**, sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Thôn 12, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn C và chị Trần Bé N;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn C và chị Trần Bé N thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Lê Văn C và chị Trần Bé N thống nhất giao cháu Lê Trần Thanh Vân, sinh ngày 01/02/2013 cho anh Lê Văn C nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh C đồng ý nuôi cháu Lê Trần Thanh Vân, sinh ngày 01/02/2013 và anh không yêu cầu cấp dưỡng cho cháu Vân.

Tiếp tục giao cháu Lê Trần Thanh Vân, sinh ngày 01/02/2013 cho anh Lê Văn C nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Trần Bé N không phải cấp dưỡng nuôi cháu Vân nhưng chị được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

* Về tài sản chung: Anh Lê Văn C và chị Trần Bé N xác định không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng, anh C tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc anh C phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Anh C đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0002811, ngày 12/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và anh C được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Chị Trần Bé N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- UBND xã Ninh Quới A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã đăng)

Lê Văn Đẹp